

Thứ năm ngày 07 tháng 11 năm 2024

Môn học : Toán  
Chủ đề : **PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10**  
Tên bài học: **LÀM QUEN VỚI PHÉP TRỪ - DẤU TRỪ** Số tiết: 1

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:
- + Làm quen với phép trừ qua các tình huống có thao tác bớt, nhận biết cách sử dụng các dấu  $(-, =)$ .
- + Nhận biết ý nghĩa của phép trừ (với nghĩa bớt) trong một số tình huống gắn với thực tiễn.
- Năng lực tự chủ-tự học, năng lực giao tiếp - hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề toán học, tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học.
- Yêu thích môn học, chăm chỉ, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- PP dạy học: PP trực quan, PP quan sát, PP hỏi – đáp, PP giảng giải, PP luyện tập – thực hành ...
- Đồ dùng dạy học: Các thẻ số và các thẻ dấu. Tranh tình huống, bảng nhóm.

**2. Học sinh:**

- SGK và dụng cụ học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

TG	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
5'	<b><u>1. Hoạt động Mở đầu:</u></b> *Mục tiêu: Giúp HS thư giãn, ôn tập kiến thức cũ. *Cách tiến hành: -Yêu cầu HS hát và vận động bài hát “ Em tập đếm”. -Trò chơi “Truyền điện” về phép tính cộng trong phạm vi 10. -Tiết học hôm nay các em học bài Làm quen với phép trừ – dấu trừ.	- Hát. - Tham gia. - Nghe.
10'	<b><u>2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:</u></b> *Mục tiêu: Làm quen với phép trừ qua các tình huống có thao tác bớt, nhận biết cách sử dụng các dấu $(-, =)$ . *Cách tiến hành: a. Yêu cầu HS lấy 5 que tính. Bớt đi 2 que tính. Hỏi còn lại bao nhiêu que tính? b.Lưu ý hướng dẫn HS sử dụng mẫu câu: Có...Bớt đi...Còn... c.Dùng các chấm tròn để diễn tả các thao tác HS vừa thực hiện. Giới thiệu phép trừ, dấu trừ giới thiệu cách	- Lấy que như yêu cầu – Nói: Có 5 que tính. Bớt đi 2 que tính. Còn lại 3 que tính. - Làm tương tự với các chấm tròn. - Theo dõi.

<p>3’</p> <p>5’</p> <p>5’</p> <p>5’</p> <p>3’</p>	<p>diễn đạt bằng kí hiệu toán học <math>5 - 2 = 3</math>. d.Nêu tình huống khác: Có 5 chấm tròn. Bớt đi 3 chấm tròn. Hỏi còn lại bao nhiêu chấm tròn? Bạn nào nêu được phép tính?</p> <p><b>*Nghỉ giữa tiết</b></p> <p><b><u>3.Hoạt động Luyện tập, thực hành:</u></b> *Mục tiêu: Nhận biết ý nghĩa của phép trừ (với nghĩa bớt) trong một số tình huống gần với thực tiễn. *Cách tiến hành:</p> <p>✧ Bài 1: Nêu yêu cầu - Yêu cầu HS làm bài cá nhân. - Chốt lại bài làm.</p> <p>✧ Bài 2: Nêu yêu cầu - Yêu cầu HS quan sát tranh chọn phép tính thích hợp với tranh vẽ. GV chốt lại cách làm.</p> <p>✧ Bài 3: Nêu yêu cầu - Yêu cầu HS quan sát tranh vẽ, nêu phép tính phù hợp với mỗi tranh vẽ dựa trên sơ đồ đã cho.</p> <p><b><u>3 .Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm:</u></b> *Mục tiêu : HS biết vận dụng được kiến thức kĩ năng được hình thành trong bài học để giải quyết vấn đề thực tiễn *Cách tiến hành:</p> <p>a.Vận dụng trong bài học: -HS nói cảm xúc sau giờ học. -Nêu VD về phép cộng trong phạm vi 6</p> <p>b.Vận dụng sau bài học: - Yêu cầu HS suy nghĩ một tình huống trong thực tế liên quan đến phép trừ (với nghĩa bớt) rồi chia sẻ với bạn (Nêu: Hà có 5 cái kẹo, Hà cho bạn 1 cái kẹo. Hỏi Hà còn lại mấy cái kẹo?) - Bài hôm nay, em biết thêm được điều gì? - Chuẩn bị bài sau: “Phép trừ trong phạm vi 6”.</p>	<p>- Nghe - nhìn <math>5 - 2 = 3</math>; đọc năm trừ hai bằng ba. - Nêu. Gài phép tính <math>5 - 3 = 2</math>. - Theo bàn, nêu tình huống tương tự rồi đổ nhau.</p> <p>- Quan sát tranh – nêu tình huống - đọc phép tính và nêu số thích hợp rồi ghi phép tính vào vở. Chia sẻ trước lớp.</p> <p>- Làm theo cặp – Chia sẻ trước lớp</p> <p>- Quan sát – kể cho bạn nghe một tình huống theo mỗi tranh vẽ. Chia sẻ trước lớp.</p> <p>- Nói. - Nêu ví dụ. - Lắng nghe, thực hiện.</p>
---	--	---

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....

.....